

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<p>1. Kiểm tra bài cũ: GV nhận xét.</p> <p>2. Dạy bài mới:</p> <p>a. Giới thiệu và ghi đầu bài:</p> <p>b. Giới thiệu về giây: YC HS QS đồng hồ thật chỉ 3 kim ? Khoảng TG kim giờ đi từ 1 số nào đó đến số liền kề ngay sau đó là ? giờ ? Khoảng TG kim phút đi từ 1 vạch đến vạch tiếp ngay sau đó là bao nhiêu phút ? 1 giờ bằng bao nhiêu phút GV chỉ kim giây và hỏi đó là kim gì? - GV GT kim giây trên mặt đồng hồ. + Khoảng thời gian kim giây đi từ vạch này đến vạch liền sau nó là 1 giây. + Khoảng thời gian kim giây đi hết 1 vòng là 1 phút tức là 60 giây. Ghi bảng: 1 phút = 60 giây</p> <p>c. Giới thiệu về thế kỷ: - Đv đo thời gian lớn hơn năm là thế kỷ. 1 thế kỷ = 100 năm ? 100 năm bằng mấy thế kỷ - GT như SGK sau ?- 1975 thuộc TK ? Năm 1990 thuộc thế kỷ nào? Năm nay thuộc thế kỷ nào?</p> <p>d. Thực hành: + Bài 1: GV hướng dẫn HS tính: VD: 1 phút 8 giây = .....giây 1phút 8 giây = 60 giây + 8 giây = 68 giây + Bài 2: + Bài 3: GV hướng dẫn HS cách tính:- Tính từ năm 1010 đến nay đã được:</p> <p>3. Củng cố - dặn dò: - Nhận xét giờ học.</p>	<p>HS: 2 em lên bảng chữa bài tập. Cả lớp kiểm tra chéo bài tập ở nhà.</p> <p>HS: QS và chỉ theo yêu cầu của GV HS: ...là 1 giờ. HS: ...là 1 phút. HS: 1 giờ = 60 phút. HS: ... kim giây HS: QS sự chuyển động của kim giây</p> <p>HS: nêu lại 1 phút = 60 giây.</p> <p>HS: Nêu lại: - ...bằng 1 thế kỷ. HS: Năm 1975 thuộc thế kỷ XX Năm 1990 thuộc thế kỷ XX Năm nay thuộc thế kỷ XXI</p> <p>HS: Tự làm rồi chữa bài.</p> <p>HS: Tự đọc bài rồi chữa bài. HS: Làm bài vào vở. Đổi chéo vở để kiểm tra kết quả. 2005 – 1010 = 995 (năm)</p>

Tập làm văn

**Tiết 8. LUYỆN TẬP XÂY DỰNG CỐT TRUYỆN**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Thực hành tưởng tượng và tạo lập một cốt truyện đơn giản theo gợi ý khi đã cho sẵn nhân vật, chủ đề câu chuyện.

- Rèn luyện kỹ năng kể chuyện tưởng tượng cho học sinh.

- Giáo dục học sinh yêu thích dạng văn này.

## **II. Đồ dùng dạy- học**

- Bảng phụ chép sẵn đề bài

- Tranh minh hoạ cốt truyện nói về lòng hiếu thảo của người con khi mẹ ốm.

- Tranh minh hoạ cốt truyện nói về tính trung thực của người con chăm sóc mẹ

## **III. Các hoạt động dạy- học**

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Ôn định	- Kiểm tra sĩ số, hát
2. Kiểm tra bài cũ	- 1 em nêu ghi nhớ tiết trước - 1 em kể truyện Cây khế - Lớp nhận xét
3. Dạy bài mới	
a. Giới thiệu bài: Nêu mục đích, yêu cầu	- Nghe, mở sách
b. Hướng dẫn xây dựng cốt truyện	
* Xác định yêu cầu đề bài	- 1 em đọc yêu cầu đề bài
Treo bảng phụ	- 1 em đọc bảng phụ
- Phân tích, gạch chân từ ngữ quan trọng.	- Phân tích tìm từ quan trọng
- Có mấy nhân vật ?	- 2 em trả lời: có 3 nhân vật
- Đây là truyện có thật hay tưởng tượng, vì sao em biết?	- Là truyện tưởng tượng vì có nhân vật bà tiên.
- Yêu cầu chính của đề là gì?	- Xây dựng cốt truyện(không kể chi tiết).
* Lựa chọn chủ đề câu truyện	- 2 em đọc gợi ý 1,2
	- Lớp theo dõi sách
	- Nhiều em nói chủ đề mình lựa chọn
* Thực hành xây dựng cốt truyện	
- GV đưa ra các tranh để gợi ý	- HS quan sát tranh, nêu nội dung tranh.
- Yêu cầu h/s làm bài	- HS làm bài cá nhân
- GV nhận xét	- 1 em làm mẫu trước lớp
	- Từng cặp kể vắn tắt truyện đã chuẩn bị
- GV khen những h/s kể tốt	
4. Củng cố- dặn dò:	
- Gọi HS luyện kể chuyện	- HS thi kể trước lớp
- Nhận xét và biểu dương	- Lớp bình chọn bạn kể hay nhất.

- Về nhà luyện kể chuyện và chuẩn bị bài sau.	
---	--

Khoa học

**Tiết 8. TẠI SAO CẦN ĂN PHỐI HỢP ĐẠM ĐỘNG VẬT VÀ ĐẠM THỰC VẬT ?**

**I. Mục đích yêu cầu:** Sau bài học HS có thể

- Giải thích lý do cần ăn phối hợp đạm động vật và đạm thực vật
- Nêu ích lợi của việc ăn cá

**II. Đồ dùng dạy học** - Hình 18, 19-SGK; phiếu học tập

**III. Các hoạt động dạy học:**

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Kiểm tra: Tại sao nên ăn phối hợp nhiều loại thức ăn và thường xuyên thay đổi món 2. Dạy bài mới: HĐ1: Trò chơi thi kể tên các món ăn chứa nhiều chất đạm * MT: Lập được d/ sách tên các món ăn * Cách tiến hành: B1: Tổ chức - GV chia lớp thành 2 đội B2: Cách chơi và luật chơi - Cùng trong một thời gian là 10 phút thi kể B3: Thực hiện - GV bấm đồng hồ và theo dõi HĐ2: Tìm hiểu lý do cần ăn phối hợp đạm động vật và đạm thực vật * Mục tiêu: Kể tên món ăn vừa cung cấp đạm động vật và đạm thực vật. Giải thích tại sao... * Cách tiến hành: B1: Thảo luận cả lớp - Cho HS đọc danh sách các món ăn và hướng dẫn thảo luận B2: Làm việc với phiếu ht theo nhóm - GV chia nhóm và phát phiếu B3: Thảo luận cả lớp	- 2 HS trả lời - Nhận xét và bổ sung  - Tổ trưởng 2 đội lên rút thăm đội nào được nói trước - 2 đội thi kể tên món ăn chứa nhiều chất đạm ( Gà, cá, đậu, tôm, cua, mực, lươn, ...,vừng lạc) Nhận xét và bổ sung  - Một vài em đọc lại danh sách các món ăn chứa nhiều chất đạm vừa tìm được ở HĐ1 - HS chia nhóm - Nhận phiếu và thảo luận - Đạm động vật có nhiều chất bổ dưỡng quý nhưng thường khó tiêu. Đạm thực vật dễ tiêu nhưng thiếu một số chất bổ dưỡng. Vì vậy cần ăn phối hợp đạm động vật và đạm thực vật Đạm động vật thì có cá là dễ tiêu nên ta

<ul style="list-style-type: none"><li>- Trình bày cách giải thích của nhóm</li><li>- GV nhận xét và kết luận</li><li>- Thi kể tên món ăn vừa cung cấp đạm động vật và đạm thực vật</li></ul> <p>3. Củng cố - dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Trong nhóm đạm động vật tại sao chúng ta nên ăn cá ?</li><li>- Hệ thống bài và nhận xét giờ học</li></ul>	<p>cần ăn</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- HS nhận xét và bổ sung</li><li>- HS trả lời</li><li>- Nhận xét và kết luận</li></ul>
--	--

Giáo dục tập thể:

**SƠ KẾT THÁNG**

**TRUYỀN THỐNG NHÀ TRƯỜNG (T2)**

**I. Mục đích yêu cầu:**

- Giúp học sinh thấy được những ưu khuyết điểm của mình và của lớp trong tháng để từ đó có hướng phấn đấu cho tháng sau.
- Hiểu biết thêm và ôn lại truyền thống tốt đẹp của nhà trường
- GD hs yêu trường lớp của mình. Có ý thức giữ gìn nhà trường xanh sạch đẹp
- HS có ý thức trách nhiệm đối với trường lớp mình.

**II. Chuẩn bị:**

- Nội dung sơ kết.
- Thông tin về truyền thống nhà trường.

**III. Nội dung:**

<p>1. Hoạt động 1: Sơ kết tháng</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Lớp trưởng điều khiển buổi sinh hoạt.</li><li>* Cho từng tổ lên báo cáo tình hình hoạt động của tổ trong tháng.</li><li>- Lần lượt từng tổ trưởng báo cáo tình hình tổ mình theo các nội dung đã chuẩn bị.</li><li>* Lớp trưởng tập hợp ý kiến đề nghị tuyên dương tổ và cá nhân.</li><li>* GV nhận xét chung các mặt hoạt động trong tháng:<ul style="list-style-type: none"><li>+ Nề nếp: .....</li><li>+ Học tập:.....</li><li>+ Thẻ dực, hoạt động tập thể :.....</li><li>+ Ý thức đội viên : .....</li></ul></li><li>* Tuyên dương học sinh có nhiều cố gắng trong tháng: .....</li><li>.....</li><li>* Phương hướng tuần sau: .....</li><li>.....</li></ul> <p>2. Hoạt động 2: Truyền thống nhà trường</p> <ul style="list-style-type: none"><li>* Đặt câu hỏi cho học sinh trả lời:<ul style="list-style-type: none"><li>- Trường ta thành lập năm nào ? (1961)</li><li>- Hiện nay trường mang tên gọi là gì ?</li><li>- Ai là hiệu trưởng đầu tiên của trường?</li><li>- Hiện nay ai là hiệu trưởng?</li><li>- Hiện nay ai là phó hiệu trưởng?</li><li>- Hiện nay trường có bao nhiêu lớp ?</li><li>- Năm học này trường có thầy cô giáo nào chuyển về không ?</li><li>- Ai là GV tuổi cao nhất hiện nay? Ai là GV trẻ nhất hiện nay ?...</li></ul></li><li>* Thảo luận giữ gìn trường lớp<ul style="list-style-type: none"><li>- Muốn giữ cho nhà trường xanh sạch đẹp em phải làm gì ?</li><li>- Để tôn vinh mái trường của em, em phải làm gì ?</li></ul></li><li>*KL: Trường Tiểu học Supe có truyền thống "Tôn sư trọng đạo". "Thầy dạy tốt - Trò chăm ngoan" có quang cảnh rất sạch đẹp. Em cần bảo vệ và giữ sạch đẹp cho ngôi trường của mình.</li></ul> <p>3. Văn nghệ: Cho học sinh hát bài " Em yêu trường em"</p>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Tổ trưởng báo cáo</li><li>- Lớp trưởng báo cáo</li><li>- GV nhận xét, tuyên dương</li><li>- Học sinh tham gia thảo luận.</li><li>- Trả lời câu hỏi.</li><li>- Học sinh tự liên hệ</li><li>- Tập thể lớp hát.</li></ul>
---	--

Toán (L)

### LUYỆN TẬP

#### A. Mục tiêu:

- Củng cố cho HS cách đổi đơn vị khối lượng( từ đơn vị lớn ra đơn vị nhỏ).
- Rèn kỹ năng giải toán có lời văn với các số đo khối lượng đã học.

\* Giáo dục ý thức chăm chỉ HT.

**B. Đồ dùng dạy học** - HS: -Vở luyện tập toán 4 tập 1 - bảng

**C. Các hoạt động dạy học.**

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<p><b>I- Kiểm tra:</b> Kết hợp</p> <p><b>II- Bài học:</b> 1) Giới thiệu bài: 2) Hướng dẫn tự học</p> <p><b>Bài 1</b>( Trang 18) Viết các số thích hợp vào chỗ chấm GV nhận xét và chốt kết quả đúng 3yên= 30kg   4kg= 40 hg   5kg 500g = 5500 g 6 tạ = 600 kg   2hg = 20dag   4 tạ 15 kg = 415 kg 5tấn = 50 tạ   3tấn = 300yên   2tấn50kg =2050 kg</p> <p><b>Bài 2</b>( Trang 18) Viết số thích hợp vào chỗ chấm GV nhận xét và chốt kết quả đúng 3 phút =180 giây                      2TK = 200 năm 4 giờ = 240 phút                      5 phút = 300 giây 7 TK = 700 năm                      6 giờ = 360 phút <math>\frac{1}{4}</math> phút = 15 giây                      <math>\frac{1}{4}</math> TK = 25 năm</p> <p><b>Bài 3</b>( Trang 18) Tính GV nhận xét và chốt kết quả đúng 355g + 285g = 640 g    326 dag x 7 = 2282 dag 457kg – 198kg =259kg    865 tấn : 5 = 173 tấn</p> <p><b>Bài 3: Giải toán</b> Tóm tắt: Cửa hàng có: 4 tấn gạo Sáng bán: 1tấn 600 kg gạo Chiều bán: 1tấn 400 kg gạo Còn ....ki- lô- gam? - Nhận xét</p> <p><b>D- Cũng cố dặn dò:</b> - Hệ thống bài ;Y/c hs nêu lại nội dung vừa luyện tập . -Nhận xét giờ.</p>	<p>-- HS nêu yc của bài - Tự làm bài vào vở BT - 2 em lên bảng chữa</p> <p>- HS nêu yc của bài - Nêu lại cách làm - Tự làm bài vào vở BT - 2 em lên bảng chữa - Nhận xét bài làm của bạn</p> <p>HS nêu yc của bài - Tự làm bài vào vở BT - 2 em lên bảng chữa - Nhận xét bài làm của bạn -Hs đọc đề nêu cách làm - HS giải bài toán theo tóm tắt. Đổi: 1tấn 600 kg =1600 kg 1tấn400 kg = 1400 kg B1: Tìm cả 2 ngày B2: Tìm số gạo còn lại - 1 HS lên bảng chữa bài. - Nhận xét và chữa bài</p>

Tiếng Việt ( LT)  
**LUYỆN TẬP**



mình” theo suy nghĩ của bản thân	- Suy nghĩ làm bài.
----------------------------------	---------------------

**D. Hoạt động nối tiếp** : - Hệ thống bài.

- Nhận xét giờ học.